TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình La;

- Bà Nguyễn Thị Giang Nga.

Thư ký phiên toà: Bà Khổng Phương Thùy- Thư ký Toà án nhân dân huyện TD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Th, sinh ngày 05/6/1975; nơi cư trú: Thôn BX, xã BP, huyện TT, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T có vợ là Trần Thị ánh H và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 02

- Bản án số 45/HSST ngày 26/12/1997 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử Nguyễn Đình Th 20 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân và Trộm cắp tài sản XHCN". Bản án số 777 ngày 16/5/1998 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao bác đơn kháng cáo của Nguyễn Đình Th y án sơ thẩm của Bản án số 45/HSST ngày 26/12/1997 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Ngày 29/01/2011 Th chấp hành xong hình phạt tù của Bản án số 777.

- Bản án số 84/2016/HSST ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang xử 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/9/2018, đến nay bị can chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự của bản án.

Nhân thân: - Bản án số 461/HSST ngày 23/11/1992 Tòa án nhân dân quận HK, thành phố Hà Nội xử Nguyễn Đình Th 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng, về tội "Trộm cắp tài sản của công dân".

- Bản án số 218/HSST ngày 9/12/1993 Tòa án nhân dân quận 03 thành phố Hồ Chí Minh xử Nguyễn Đình Th 14 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2019 đến nay (có mặt).

Bị hại: 1. Ủy ban nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Doãn Trung T1 - Chủ tịch; đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim Ph, sinh năm 1975- Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện PT (văn bản ủy quyền số 11/UQ-UBND ngày 06/5/2019)

Địa chỉ: Thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

2. Ủy ban nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Mạnh Th1 - Chủ tịch; đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Hải N - Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện TD (văn bản ủy quyền số 2492/UBND-TP ngày 25/11/2019)

Địa chỉ: Thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Phố AS, khu hành chính 8, phường ĐĐ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 05 năm 2019 đến tháng 7 năm 2019, Nguyễn Đình Th đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Hà Nội và tỉnh Vĩnh Phúc, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23h00 ngày 04 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Đình Th chuẩn bị 01chiếc gang tay y tế, 01 khẩu trang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen rồi bắt xe taxi (loại xe dù không có tên hãng nào) từ xã BP, huyện TT, thành phố Hà Nội đi về hướng thị xã ST, Thành phố Hà Nội tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 02h00 ngày 05 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Đình Th đi qua trụ sở UBND huyện PT, thành phố Hà Nội thì xuống xe và đi bộ đến cổng UBND huyện PT. Nguyễn Đình Th quan sát và kiểm tra xung quanh Ủy ban nhân dân huyện PT thấy bảo vệ ngủ, có nhà dân gần đó đang xây dựng nên Th bẻ 01 đoạn sắt dài khoảng 20cm, rồi đeo gang tay, khẩu trang trèo tường rào vào Ủy ban nhân dân huyện PT. Quan sát thấy tầng 01 là tầng để xe nên Th đi lên tầng 02 tòa nhà làm việc, đập vỡ ô cửa kính và chui vào trong tòa nhà. Đi dọc theo hành lang tầng 02, thấy phòng làm việc của bà Lê Thị Kim Ph – Chánh văn phòng UBND huyện PT có cánh cửa làm bằng các ô kính, Th đập vỡ 01 ô kính và chui vào trong phòng rồi bật đèn của điện thoại di động soi tìm thấy trên bàn làm việc của bà Phương có 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu đen, chân bàn có 01 túi xách đựng máy tính, Th cho máy tính vào túi xách và mang đi, tiếp tục lục lọi phòng nhưng không lấy được tài sản gì. Nguyễn Đình Th trèo tường đi ra quốc lộ 32 rồi bắt xe taxi về bến xe MĐ, thành phố Hà Nội, tiếp tục bắt xe ôm đến khu chợ trời ở phố H, Hà Nội

bán chiếc máy tính cùng túi xách cho 01 người phụ nữ không quen biết được 2.700.000đ, số tiền trên Th chi tiêu hết. Tiến hành khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 chiếc bật lửa màu đỏ có chữ H-VIET.

Vụ thứ hai: Vào cuối năm 2018, Nguyễn Đình Th thường xuyên đến xã T Tr, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang để thăm vợ con. Khi đến huyện SD, Thường đi qua trụ sở của UBND huyện TD, thấy trụ sở huyện nằm ngay trên Quốc lộ 2C, vị trí thuận tiện nên Thường nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Khoảng 22h00 ngày 12/7/2019, Nguyễn Đình Th chuẩn bị 01 đoạn sắt phi 12, dài 20cm đập dẹt 01 đầu, 01 đôi gang tay lao động, 01 khẩu trang y tế màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Sau đó, Nguyễn Đình Th bắt xe taxi (loại xe dù không có tên hãng nào) gần cây xăng xã BP, huyện TT, thành phố Hà Nội đi đến UBND huyện TD, sau đó Thường trèo tường phía sau vào khuôn viên của Uỷ ban nhân dân huyện, thấy có 01 dãy nhà làm việc có cửa bằng nhôm kính dễ cạy phá nên Th đi vào dãy nhà này. Th bỏ dép ở chân cầu thang tầng 01 rồi đi lên tầng 02. Nguyễn Đình Th dùng đoạn sắt cạy cửa các phòng ở tầng 02, vào lục lọi nhưng không lấy được tài sản gì. Thường tiếp tục đi sang tầng 02 tòa nhà, thấy phòng làm việc của ông Nguyễn Văn Kh – Chủ tịch UBND huyện nằm ở góc khuất, Th đi đến đập vỡ ô kính gần khóa cửa thò tay vào trong vặn khóa mở cửa vào phòng. Thường dùng đèn sáng của điện thoại Nokia soi lục ngăn kéo bàn làm việc của ông Kh thấy 01 chiếc ví giả da bên trong có tiền, Th lấy tiền rồi bỏ ví lại. Nguyễn Đình Th lấy 01 chiếc cặp số trên bàn làm việc rồi mang cặp ra để ở chân cầu thang tầng 02 rồi đi lên tầng 03 cạy cửa 01 phòng làm việc ngay trên phòng ông Kh nhưng không lấy được tài sản gì. Sau đó, Nguyễn Đình Th đi xuống cầm chiếc cặp số, khi đến chiếu nghỉ tầng 02, phát hiện camera ghi hình gắn trên tường nên Thường lấy chổi chọc rơi camera. Th xách cặp số xuống bãi đất trống gần khu bếp ăn của Uỷ ban huyện để cạy phá cặp số, thấy trong cặp không có tài sản gì nên bỏ lại chiếc cặp rồi trèo tường ra ngoài. Khi ra đường Quốc lộ 2C, Nguyễn Đình Th nhặt 01 chiếc túi nilon, tháo gang tay, khẩu trang và cho thanh sắt vào túi vứt vào sọt rác của nhà dân ven đường Quốc lộ 2C. Nguyễn Đình Th đếm số tiền trộm cắp được là 2.600.000đ rồi đi bộ lên ngã tư M, thị trấn HH, huyện TD bắt xe taxi về bến xe MĐ, Hà Nội và tiếp tục đi xe buýt về nhà.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, đại diện Ủy ban nhân dân huyện TD đã trình báo cơ quan điều tra tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật. Ngày 13 tháng 7 năm 2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ được dấu vết đường vân chân người tại hiện trường. Ngoài ra còn thu giữ 01chiếc cặp số màu đen loại cặp giả da, kích thước 38 x 26x 4,5cm; 01 ví giả da màu nâu, kích thước 12 x 17cm; 01 đoạn gậy gỗ, 01 cán chổi và 01 đầu chổi đã qua sử dụng.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định trưng cầu giám định số 364 yêu cầu phòng Kỹ thuật hình sự

- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định dấu vết đường vân chân thu tại hiện trường có phải dấu vết đường vân chân của đối tượng Nguyễn Đình Th hay không.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 1420, xác định: Dấu vết đường vân chân thu tại hiện trường so với dấu vân ngón chân cái của bàn chân trái in trên tờ giấy A4 ghi thu của Nguyễn Đình Th, sinh năm 1975 ở xã BP, huyện TT, thành phố Hà Nội là dấu vân chân của cùng một người.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp với Nguyễn Đình Th và thu giữ của Thường các đồ vật, tài sản sau: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong có 01 sim, 01 điện thoại di động Sam sung màu đen, bên trong có 01 sim, 01 ví giả da màu đen, bên trong có 2.435.000đ, 01chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Th, 01 đăng ký xe máy và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe máy mang tên Đồng Thị Thu Tr, 01 quần sooc màu nâu đã qua sử dụng. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PT, Thành phố Hà Nội đã kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony – Vaio màu đen, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.000.000đ.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKSTD ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Nguyễn Đình Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bị hại Ủy ban nhân dân huyện PT (do bà Nguyễn Thị Kim Ph đại diện theo ủy quyền) vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 5/5/2019 Ủy ban nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội đã phát hiện tại phòng làm việc của bà Nguyễn Thị Kim Ph (Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân huyện PT) đã bị kẻ gian đập vỡ ô cửa kính và đột nhập vào phòng trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio màu đen để tại bàn làm việc (là tài sản của Ủy ban nhân dân huyện PT giao cho bà Phương tạm thời quản lý sử dụng trong thời gian công tác và 01 cặp da màu đen đựng tài liệu giấy tờ (là tài sản cá nhân của bà Phương). Đến nay Ủy ban nhân dân huyện PT đề nghị đối tượng trộm cắp tài sản phải bồi thường trị giá 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 2.000.000đ. Đối với 01 cặp da màu đen và một số tài liệu giấy tờ là tài sản cá nhân bà Phương đã mất không có giá trị sử dụng, bà Ph không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với ô cửa kính bị đập phá đã được sửa chữa thay thế số tiền nhỏ, Ủy ban nhân dân huyện PT không có yêu cầu gì (bút lục 379- 389).

Bị hại Ủy ban nhân dân huyện TD, đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Đêm ngày 12 rạng sáng ngày 13/7/2019 kẻ gian đã đột nhập vào trụ sở Ủy ban nhân dân huyện TD cạy phá cửa kính 10 phòng làm việc của các phòng ban và phòng làm việc của chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TD, nhưng Ủy ban nhân dân huyện TD không bị mất tài sản gì. Đối với các ô cửa kính bị đập vỡ Ủy ban nhân dân huyện TD đã sửa chữa thay thế, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự (bút lục 191- 192)

Bị hại ông Nguyễn Văn Kh vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Đêm ngày 12 rạng sáng ngày 13/7/2019 kẻ gian đã đột nhập vào phòng làm việc của ông (phòng chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TD) đã trộm cắp tài sản riêng của ông gồm: 01 cặp số (bên trong không có tài sản gì) và số tiền 2.600.000đ số tiền này để trong chiếc ví giả da để trong ngăn kéo bàn làm việc. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông số tiền 2.435.000đ, 01 ví giả da và 01 cặp số. Đối với số tiền 165.000đ bị cáo đã tiêu sài hết, ông không có đề nghị gì.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/7/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Thường phải bồi thường cho UBND huyện PT, thành phố Hà Nội trị giá tài sản là 2.000.000đ. Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn Khải là hợp pháp; tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia thu giữ của Nguyễn Đình Th; trả lại Nguyễn Đình Th 01 điện thoại Sam sung màu đen, 01ví giả da màu đen, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Th, 01 quần sooc màu nâu, 01 bật lửa màu đỏ, nhưng tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại Sam sung màu đen để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Đình Th là đối tượng có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, bản thân Thường không có việc làm, thu nhập ổn định, thường xuyên tìm tài sản sở hở để trộm cắp lấy tiền chi tiêu cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 05/5/2019 đến ngày 12/7/2019, Nguyễn Đình Th đã 02 lần có hành vi lén lút trộm cắp tài sản với tổng số tiền là 4.600.000đ, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02h00 ngày 05 tháng 05 năm 2019, Nguyễn Đình Th mang theo 01 khẩu trang, 01 đôi găng tay và 01 đoạn sắt đột nhập trụ sở Uỷ ban nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio, trị giá 2.000.000đ.

Vụ thứ hai: Đêm ngày 12, rạng sáng ngày 13 tháng 7 năm 2019, Nguyễn Đình Th chuẩn bị 01 đoạn sắt phi 12, dài 20cm đập dẹt 01 đầu, 01 đôi gang tay lao động, 01 khẩu trang y tế màu xanh và 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia đột nhập vào trụ sở Uỷ ban nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc trộm cắp số tiền 2.600.000đ.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm...

a,

b,..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g, Tái phạm nguy hiểm."

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại các địa phương, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đình Th trong một khoảng thời gian ngắn đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Đình Th thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội yêu cầu Nguyễn Đình Th phải bồi thường số tiền 2.000.000đ là giá trị chiếc máy tính xách tay bị thiệt hại. Do đó buộc bị cáo phải bồi thường cho Ủy ban nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội trị giá tài sản là 2.000.000đ *(hai triệu đồng)*.

Ủy ban nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc và Ủy ban nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội không yêu cầu định giá với phần các ô cửa bị cạy phá và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự; ông Nguyễn Văn Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, tài sản không có gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Đối với người phụ nữ đã mua máy vi tính xách tay của Th ở chợ trời phố Huế, thành phố Hà Nội do Thg không biết tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh và xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01chiếc cặp số, 01ví giả da màu nâu, số tiền 2.435.000đ là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Kh, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Kh là hợp pháp.

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Đồng Thị Thu Tr. Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Đồng Thị Thu Tr, sinh năm 1983 ở thôn BX, xã BP, huyện TT, thành phố Hà Nội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trlà có căn cứ.

Đối với 01 đoạn gậy gỗ, 01 cán chổi, 01 đầu chổi thu tại hiện trường, cơ quan điều tra đã trả lại cho Uỷ ban nhân dân huyện TD là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ, bên trong có lắp sim, là tài sản của Thường sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Sam sung màu đen, 01ví giả da màu đen, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Th, 01 quần sooc màu nâu, 01 bật lửa màu đỏ, xác định là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo Thường không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ 01 điện thoại Sam sung để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th 03 *(ba)* năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/7/2019.

Căn cứ khoản khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 589; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Đình Th phải bồi thường cho Ủy ban nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả trên số dư nợ gốc còn nợ cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1,2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đình Th 01 điện thoại di động Sam sung màu đen, 01ví giả da màu đen, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Nguyễn Đình Th, 01 quần sooc màu nâu, 01 bật lửa màu đỏ, nhưng tạm giữ 01 điện thoại Sam sung để đảm bảo thi hành án.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình Th phải chịu 200.000đ (Hai

trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự trong án hình sự bị cáo phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Dung